367TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-VDS	*TP. Lạng Sơn, ngày 08 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Tạ Thị Nhàn.

***Thư ký phiên họp*:** Bà Đoàn Ngọc Dung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên họp: Ông Hoàng Kỳ Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 26/2023/TLST-VDS ngày 26-4-2023 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 05/2023/QĐMPH-VDS ngày 31-7-2023, Quyết định thay đổi Kiểm sát viên kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động tố tụng dân sự số 10/QĐ-VKS-DS ngày 01-8-2023, gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu:* Chị ABC, sinh năm 2006; có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của chị ABC: Bà XYZ, sinh năm 1972; có mặt.

Cùng địa chỉ: 123..., tỉnh Lạng Sơn.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông DEF, sinh năm 1961. Địa chỉ: 456..., tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông DEF: Bà PTT, Luật sư...; có mặt.

2. Bà NTH; địa chỉ: CVA..., tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Bà HTN; địa chỉ: 45678..., tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bản tự khai và những lời khai tiếp theo, người yêu cầu, chị ABC trình bày:

Ông DEF có bố đẻ là cụ NĐH, sinh năm 1920, chết ngày 06-01-2007, mẹ đẻ là cụ NTN, sinh năm 1921, chết ngày 31-12-2005. Ông DEF có tên được hưởng thừa kế theo di chúc của cụ ông NĐH và cụ bà NTN lập ngày 29-01-2003, số công chứng 510 quyển số 02 TPCC-SCC-HĐGD ngày 13-02-2003 tại Phòng Công chứng 000. Di sản thừa kế là phần nhà đất tại thửa đất ở số 71, diện tích 97,7m^2, tờ bản đồ số 48 bản đồ địa chính phường C, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ tại 456..., tỉnh Lạng Sơn. Ông DEF có dấu hiệu bị hạn chế năng lực trách nhiệm dân sự. Chị ABC là con đẻ của ông NĐT (ông NĐT là em trai ruột của ông DEF). Ông NĐT đã chết năm 2011, nay chị ABC đang khởi kiện yêu cầu Tòa án chia di sản thừa kế, trong đó ông DEF là bị đơn. Để có căn cứ xác định năng lực hành vi dân sự của ông DEF, chị ABC đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố ông DEF có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Về việc chỉ định người giám hộ và người giám sát việc giám hộ, chị ABC đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các bà NTH, HTN, NTD trình bày: Từ khi sinh ra ông DEF phát triển thể chất bình thường nhưng phát triển tâm thần chậm hơn so với người khác. Từ nhỏ, ông DEF bị tật nói ngọng, không đi học nên không biết đọc, biết viết. Ông DEF chưa kết hôn, đang được hưởng trợ cấp dành cho đối tượng khuyết tật tâm thần, mức độ khuyết tật nặng. Năm 2007, ông DEF đi khám chuyên khoa tại Bệnh viện X tỉnh Lạng Sơn, kết luận ông DEF chậm phát triển tâm thần nặng. Quá trình sinh sống, ông DEF hơi nóng tính, nói chậm nên khả năng giao tiếp xã hội bị hạn chế. Ông DEF sống một mình, tự chăm sóc bản thân, chịu thương, chịu khó, sinh hoạt bình thường, được hàng xóm quý mến. Trong quan hệ xã hội, ông DEF tham gia tổ quy có trách nhiệm thu tiền quỹ tổ, thường xuyên theo thầy đi làm việc thánh và hầu đồng, ở nhà thì thờ cúng, chăm sóc hương khói tổ tiên và thờ cúng Liệt sỹ NĐK (là anh trai). Ngoài ra, ông DEF còn là thành viên Hội Chữ thập đỏ của khối phố, được tặng nhiều giấy khen trong công tác của Hội. Tiền sử gia đình ông DEF, ông bà, bố mẹ, cô dì, chú bác, anh chị em nội ngoại ba đời không có ai bị mắc bệnh về tâm thần hoặc phải điều trị bệnh liên quan đến sọ não.

Tại bản Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 169/KLGĐ ngày 28-7-2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương, kết luận: "*Tại thời điểm giám định đối tượng DEF bị bệnh chậm phát triển tâm thần vừa. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F71. Đối tượng có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*".

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án như sau: Trong quá trình từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự để giải quyết việc dân sự; các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng. Về quan điểm giải quyết việc dân sự: Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và căn cứ Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 169/KLGĐ ngày 28-7-2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương đã kết luận: "*Tại thời điểm giám định đối tượng DEF bị bệnh chậm phát triển tâm thần vừa. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F71. Đối tượng có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*"; căn cứ Điều 23 Bộ luật

Dân sự; các Điều 27; 370; 378 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị ABC, tuyên bố ông DEF là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; căn cứ Điều 46, 47, 48, 49, 51, 53, khoản 4 Điều 54 Bộ luật dân sự chỉ định bà NTH là người giám hộ cho ông DEF và bà HTN là người giám sát việc giám hộ của bà NTH; về lệ phí: căn cứ Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc chị ABC phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được xem xét, thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là ông DEF hiện đang cư trú, sinh sống tại phường C, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Căn cứ đơn yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; căn cứ lời khai của các đương sự; biên bản xác minh; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Ông DEF sinh năm 1961, chưa kết hôn, không có vợ, không có con; là con thứ 6/8 trong gia đình, trong đó các anh, em trai gồm ông NĐG, sinh năm 1947, đã chết ngày 14-12-2001, ông NĐK, sinh năm 1950, đã chết năm 1968, ông NĐT, sinh năm 1964, đã chết năm 2011, ông NĐS, sinh năm 1967, đã chết năm 1987. Các chị gái hiện còn sống gồm bà HTN, sinh năm 1954, bà NTH, sinh năm 1957, bà NTD, sinh năm 1957. Quá trình phát triển thể chất bình thường, nhưng phát triển tâm thần chậm so với người khác, không đi học nên không biết đọc, không biết viết, nóng tính, có tật nói ngọng, không nói được nhiều, khả năng giao tiếp xã hội bị hạn chế, vẫn tự thực hiện được các sinh hoạt cá nhân không cần ai giúp đỡ.

[3] Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 169/KLGĐ ngày 28-7-2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương đã nhận xét: *Quá trình thăm khám, tiếp xúc thấy ông DEF tiếp xúc chậm, cảm giác hời hợt, hành vi ngờ ngệch thụ động, có thể làm được các công việc đơn giản nếu có người đôn đốc, giám sát, không có ảo tưởng ảo giác, tư duy nhiệp chậm, nghèo nàn, không có hoang tưởng, định kiến, ám ảnh, trí nhớ, trí tuệ kém, không làm được các phép tính đơn giản, không hiểu ý nghĩa các câu ca dao tục ngữ thông dụng, sự thông hiểu và sử dụng ngôn ngữ kém, nhận thức xã hội và môi trường xung quanh kém, chú ý kém tập trung, ăn ngủ được. Nội khoa thần kinh không có gì đặc biệt. Test Wais: IQ = 40*. Kết luận giám định nêu trên khẳng định: "*Tại thời điểm giám định đối tượng DEF bị bệnh chậm phát triển tâm thần vừa. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F71. Đối tượng có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*". Từ những căn cứ trên xác định, yêu

cầu của chị ABC đề nghị Tòa án tuyên bố ông DEF là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ được chấp nhận.

[4] Về yêu cầu chỉ định người giám hộ, người giám sát việc giám hộ: Quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu và người có quyền lợi ngĩa vụ liên quan chị ABC, ông DEF, bà NTH, bà HTN, bà NTD ban đầu nhất trí đề nghị Tòa án chỉ định bà PTT là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn là người giám hộ cho ông DEF. Sau đó, ông DEF, bà NTH, bà HTN, bà NTD, chị ABC và bà XYZ đều nhất trí đề nghị Tòa án chỉ định bà NTH là người giám hộ cho ông DEF, bà HTN là người giám sát việc giám hộ của bà NTH. Xét thấy, bà HTN và bà NTH là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có tư cách đạo đức tốt và các điều kiện cần thiết để thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ, không vi phạm pháp luật, chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú, đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 49, Điều 51 của Bộ luật Dân sự. Việc các đương sự đều đồng ý chỉ định bà NTH là người giám hộ cho ông DEF và bà HTN là người giám sát việc giám hộ của bà NTH là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định theo quy định tại Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 23, 48, 49, 51, 57, 58 và 59 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 361, Điều 367; các Điều 370, 371, 372, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị ABC. Tuyên bố ông DEF, sinh năm 1961. Địa chỉ: Số 45678..., tỉnh Lạng Sơn là người "Có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi".

Chỉ định bà NTH, sinh năm 1957, địa chỉ: CVA..., tỉnh Lạng Sơn là người giám hộ cho ông DEF. Bà NTH có các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật Dân sự.

Chỉ định bà HTN, sinh năm 1954, địa chỉ 45678..., tỉnh Lạng Sơn là người giám sát việc giám hộ của bà NTH. Bà HTN có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị ABC phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự để sung ngân sách Nhà nước. Số tiền trên được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự chị ABC đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001298 ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, T.Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn, T.Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tổ HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Tạ Thị Nhàn